

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 07/07/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Phương Lan Anh**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Võ Bá Phụng**
Ông **Võ Thu**

* *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

* *Đại diện Viện sát nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*

Ông **Trần Danh Cảnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 07 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/HSST ngày 21/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/QĐXXST-HS ngày 22/6/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th (tên gọi khác: **Cu Cứt**) - sinh năm: **1992**. Nơi ĐKKHKT: Tổ Phước T2, thôn Ph Tr, xã Ph Đ, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Tổ Phước T 2, thôn Ph Tr, xã Ph Đ, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 06/12; Cha: Nguyễn Minh T, sinh năm 1969; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Vợ: Lê Thị Oanh T, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: 01 con trai (sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 11/3/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 30/8/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 03 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2012.

- Ngày 15/01/2020, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Nha Trang khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 25/02/2020, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Nha Trang khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 19/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 54/2020/HSST).

- Ngày 17/6/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 134/2020/HSST).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nha Trang trong vụ án khác. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Người bị hại:** Anh **Nguyễn Hồ Lê H** – Sinh năm: 1997;
Địa chỉ: thôn C L 2, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; (Vắng mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**
Phạm Cao Đ – Sinh năm: 1984;
Địa chỉ: Thôn Ph T, xã Ph Đ, Tp. NT, tỉnh Khánh Hòa; (Vắng mặt tại phiên tòa).

- **Những người tham gia tố tụng khác:**
Người làm chứng:
1/ Ông **Nguyễn Thành H** – Sinh năm: 1991;
Địa chỉ: Thôn C L 2, xã C H, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; (Vắng mặt tại phiên tòa).

2/ Bà **Cao Thị Việt Th** – Sinh năm: 1962;
Địa chỉ: Thôn Phước T, xã Ph Đ, Tp. NT, tỉnh Khánh Hòa; (Vắng mặt tại phiên tòa).

3/ Ông **Đỗ Minh T** – Sinh năm: 1996;
Địa chỉ: Thôn Ph T, xã Ph Đ, Tp. N T, tỉnh Khánh Hòa; (Vắng mặt tại phiên tòa).

4/ Ông **Nguyễn Lê Anh V** – Sinh năm: 1979;
Địa chỉ: 40/5 đường 2/4, phường VT, Tp. N T, tỉnh Khánh Hòa; (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/9/2019, Phạm Cao Đ rủ Nguyễn Minh Th từ thành phố Nha Trang vào huyện Cam Lâm tìm nhà Cô của Đ để chơi. Khi đi, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade màu xanh - đen (xe mô tô của Đ; không rõ biển số) chở Th đi theo đường Đại lộ Nguyễn Tất Thành, vào trung tâm hành chính huyện, rồi ra Quốc lộ 1A, sau đó đi theo hướng Cam Lâm - Diên Khánh và rẽ vào cổng thôn văn hóa Bắc Vĩnh, xã Cam Hải Tây. Trên đường đi bị cáo và Đ có dừng uống nước tại khu vực Bãi Dài.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, cả hai vào đến khu vực thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện Cam Lâm thì Đ phát hiện trước tiệm cắt tóc của anh Nguyễn Thành H có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 79Z1 - 485.71 của anh Nguyễn Hồ Lê H, chìa khóa vẫn còn gắn trên xe. Thấy vậy, Đ dừng xe lại và bảo Th lấy trộm xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài, thì Th đồng ý. Th đi lại gần xe mô tô 79Z1 - 485.71, quan sát xung quanh không thấy ai nên Th mở khóa, nổ máy, điều khiển xe chạy về Nha Trang. Khi về đến nhà, Th kiểm tra thấy xe vẫn còn mới nên giữ lại để sử dụng và thỏa thuận đưa cho Đ 8.000.000 đồng. Để tránh bị phát hiện, Th dùng kim tháo biển số vứt xuống khu vực cầu Bình Tân, thành phố Nha Trang, đồng thời nhờ Đ làm giả cả vệt xe mang tên Nguyễn Văn S và biển số 79N2 - 712.38 gắn vào xe để sử dụng đi lại.

Ngày 07/11/2019, Th sử dụng xe mô tô trên để trộm cắp tài sản tại thành phố Nha Trang thì bị Công an thành phố Nha Trang phát hiện mời về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Th đã khai nhận đối với vụ trộm cắp tài sản nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KLĐGTS ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Cam Lâm kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, số máy CGA1ID183148, số khung 11AZKJ183104, trị giá 62.550.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh Th đã thành khẩn khai báo, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, số máy CGA1ID183148, số khung 11AZKJ183104 đã trả lại cho anh H; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 024187 đứng tên Nguyễn Văn S và 01 biển số xe 79N2-712.38 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm giữ lại để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Hồ Lê H đã nhận lại xe mô tô và làm lại biển số 79Z1-485.71, anh H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSCL ngày 19/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Phạm Cao Đ: Trong quá trình điều tra, Đ không thừa nhận cùng Th tham gia trộm cắp chiếc xe mô tô Satria, màu đen, biển số 79Z1 - 485.71 và cũng không thừa nhận việc giao cho Th giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 024187 và biển số 79N2-712.38. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cam Lâm nhiều lần triệu tập Đ lên để đối chất với bị can Th nhưng Đ không chấp hành, bỏ đi khỏi địa phương và Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm. Hiện tại, hồ sơ chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Đ, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

Đối với giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 024187 mang tên Nguyễn Văn S và 01 biển số xe 79N2-712.38: Qua trung cầu giám định là giả. Hiện tại Cơ quan

CSĐT Công an huyện Cam Lâm đang giữ lại để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không gây ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

[3] *Về nội dung*: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Minh Th đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] *Xác định tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo*: Qua nghiên cứu, xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo Th đã có nhân thân xấu về các tội “Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây thương tích, Trộm cắp tài sản”, khi chấp hành xong hình phạt của các bản án trước, bị cáo không chịu lo tu dưỡng, rèn luyện mình mà lại tiếp tục thực hiện nhiều hành vi phạm tội “trộm cắp”, trong đó có hành vi trộm cắp xe máy tại địa bàn huyện Cam Lâm như trên. Vì vậy cần phải xem xét, áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát*: Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cam Lâm tỉnh Khánh Hòa trình bày

quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ **02 năm 06 tháng** đến **03 năm** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, số máy CGA1ID183148, số khung 11AZKJ183104 đã trả lại cho anh H; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 024187 đứng tên Nguyễn Văn S và 01 biển số xe 79N2-712.38 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm giữ lại để tiếp tục xác minh, làm rõ nên không cần xử lý về phần vật chứng.

[6] *Xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt cần áp dụng cho bị cáo:* Nhận thấy phần đề nghị của Viện kiểm sát nhân Huyện Cam Lâm về tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, bản thân bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuy tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nhưng không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS về tình tiết này cho bị cáo, vì đây là tài sản do cơ quan điều tra quá trình giải quyết vụ án đã thu hồi trả cho người bị hại chứ không phải do bị cáo tự nguyện nộp giao trả. Vì vậy, chỉ xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt theo như đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sửa đổi thành người tốt hơn, sống có ích cho xã hội hơn sau khi chấp hành xong hình phạt của bản án này.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại (anh Nguyễn Hồ Lê H) vắng mặt, tuy nhiên anh H đã có nội dung trình bày (tại BL số 16) và không có yêu cầu gì về phần hình phạt cũng như về phần yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[8] *Về vật chứng vụ án:* Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trộm cắp cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hồ Lê H. Số vật chứng còn lại gồm 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 024187 đứng tên Nguyễn Văn S và 01 biển số xe 79N2-712.38 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm đang giữ lại để tiếp tục xác minh, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Đề xuất kiến nghị trong bản án:* Đối với Phạm Cao Đ: Kiến nghị Cơ quan điều tra Huyện Cam Lâm tiếp tục tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, làm rõ hành vi của Đ, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*”;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh Th 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Không xem xét do người bị hại là anh Nguyễn Hồ Lê H không có yêu cầu.

* **Về vật chứng vụ án:** Đã được xử lý nên không xem xét.

* **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND Huyện Cam Lâm;
- Chi cục T.H.A DS Huyện Cam Lâm;
- Công an Huyện Cam Lâm;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ.

Trần Phương Lan Anh